

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUỶ NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 09-6-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh,

Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 93/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2020/QĐXX-ST ngày 14 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 83/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Lệ T sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn 11, xã A, huyện P, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đồng Kim H sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện P, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 02 năm 2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trần Lệ T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đồng Kim H kết hôn với nhau do tự nguyện, được tổ chức lễ cưới theo phong tục, được Ủy ban nhân dân xã P, huyện P cấp Giấy

đăng kí kết hôn số 36, Quyền số năm 2003 ngày 01 tháng 12 năm 2003. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không quan tâm đến nhau. Mặt khác, anh Huỳnh nhiều lần có hành vi bạo hành với chị nên cuộc sống vợ chồng ngày càng căng thẳng. Do tình cảm không còn, chị Thủy yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Đồng Kim H.

Về con chung: Chị và anh Đồng Kim H có hai con là Đồng P sinh ngày 23 tháng 10 năm 2004 và Đồng Thị P sinh ngày 10 tháng 10 năm 2009. Khi ly hôn chị Thủy có nguyện vọng nuôi cả hai con chung; không yêu cầu giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị và anh Đồng Kim H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Đồng Kim H trình bày: Thống nhất toàn bộ lời trình bày của chị Trần Lệ T về thời điểm kết hôn, con chung và tài sản. Việc chị Thủy xin ly hôn, anh Huỳnh muốn vợ chồng về đoàn tụ, nhưng nếu chị Thủy kiên quyết xin ly hôn thì anh đồng ý ly hôn. Anh có nguyện vọng nuôi cả hai con chung, không yêu cầu giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị và về việc giải quyết vụ án như sau: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử cho ly hôn giữa chị Trần Lệ T và anh Đồng Kim H; giao Đồng P và Đồng Thị P cho chị Trần Lệ T trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; chị Thủy phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Đồng Kim H đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đồng Kim H.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Thủy và anh Huỳnh là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, không quan tâm, không tin tưởng lẫn nhau và đã sống ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, anh Huỳnh có lời khai thừa nhận mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng và đề nghị Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng thỏa thuận về việc giải quyết vụ án, nhưng anh Huỳnh vắng mặt tại phiên hòa giải không có lý do, qua đó thể hiện anh Huỳnh không quan tâm đến việc hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Tài liệu xác minh tại địa phương thể hiện mâu thuẫn giữa chị Thủy và anh Huỳnh đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thủy về việc xin ly hôn anh Huỳnh.

[3] Về con chung: Tài liệu xác minh thể hiện, các bên có con chung như chị Thủy trình bày là đúng, các con chung Đồng P sinh ngày 23 tháng 10 năm 2004 và Đồng Thị P sinh ngày 10 tháng 10 năm 2009 hiện đang do chị Thủy trực tiếp nuôi dưỡng. Việc giao con cho bên nào nuôi cần căn cứ vào thực tế chăm sóc con của các bên, điều kiện ăn ở hiện nay của các con và xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên. Các con chung đều có nguyện vọng được ở với mẹ, việc nuôi cả hai con chung của chị Thủy đang ổn định, vậy nên giao cho chị Thủy nuôi là phù hợp với quy định tại các điều 81 và 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Lệ T và anh Đồng Kim H thống nhất trình bày các bên tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị Trần Lệ T và anh Đồng Kim H thống nhất trình bày các bên tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, chị Phạm Thị Thủy phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, điều 147 và điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

Về hôn nhân: Cho chị Trần Lệ T được ly hôn anh Đồng Kim H.

Về con chung: Giao con Đồng P sinh ngày 23 tháng 10 năm 2004 và Đồng Thị P sinh ngày 10 tháng 10 năm 2009 cho chị Trần Lệ T trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Trần Lệ T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng biên lai số 0003451 ngày 07 tháng 02 năm 2020. Chị Trần Lệ T đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã P, h. Thủy Nguyên;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Chiến